| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỐNG NHẤT**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày: 30 – 6 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quang Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân: bà Đặng Thị Thơm; ông Trần Đại Nghiã*

***- Thư ký phiên tòa****:* Bà Quách Thị Khuyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa****:* bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 91A/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Duy Đ**, sinh năm 1983 tại tỉnh Cà Mau;

HKTT, Nơi cư trú: số 66, khóm 7, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công L (1960) con bà Trương Thị Mỹ Lương (1960); bị cáo có vợ Nguyễn Thúy Duy (1984); bị cáo có một người con sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2021 cho đến nay.

- *Bị hại*: bà Đoàn Hồng T - sinh năm 1971 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* ông Đoàn Văn C, sinh năm: 1947; bà Lê Thị L - sinh năm 1949; anh Hồ Văn H – sinh năm 1968, anh Hồ Thanh T – sinh năm 1990, anh Hồ Thanh Q - sinh năm 1992 địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.(ông C, bà L, anh T, anh Q ủy quyền cho anh H tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền đề ngày 13/8/2020).

*- bị đơn dân sự:*

+ bà Triệu Phương D – sinh năm 1983, nơi cư trú: số 85E, , phường A, Quận T, TP Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt, bị đơn dân sự, đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 07/7/2020, Lê Duy Đ (có giấy phép lái xe hạng E + A1 số 960069000945) điều khiển xe ô tô khách, loại xe giường nằm biển số 51B-247.79 đi từ bến xe P, tỉnh Bình Thuận về bến xe tỉnh Cà Mau. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km1830$^{+900}$ Quốc lộ 1A thuộc khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Lê Duy Đ điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-247.79 lưu thông trên làn đường dành cho ô tô hướng Long Khánh đi Biên Hòa; Cùng lúc này có xe mô tô biển số 52N5-8140 do bà Đoàn Hồng T, sinh năm 1971, điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Do thiếu quan sát phần đường đang lưu thông phía trước và không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện lưu thông cùng chiều, mặc dù Lê Duy Đ đã đạp thắng và đánh lái xe ô tô khách về bên trái nhưng không kịp dẫn đến góc phải thành trước, cản trước đầu xe ô tô khách biển số 51B-247.79 đã va đụng vào đuôi xe mô tô biển số 52N5-8140 do bà T điều khiển làm xe mô tô và bà T ngã xuống đường. Hậu quả: bà Đoàn Hồng T tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau tai nạn như sau:

Vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường thẳng loại đường đôi có dải phân cách cứng cố định giữa đường, mặt đường rộng 16m hai chiều xe chạy, mỗi chiều đường có 2 làn đường phân biệt bằng vạch sơn phân chia làn đường không liền nét, mỗi chiều đường rộng 8m, hai bên đường là lề đất, đoạn đường có biển báo số W207C, trạm dừng xe buýt.

Điểm mốc hiện trường là điểm đỉnh của gốc cột H9/1830 (cột H9 của Km 1830) nằm trong lề phải chiều đường L về B. Lấy mép mặt đường bên lề phải chiều đường L về B làm lề chuẩn để đo, vẽ và mô tả hiện trường.

- Vết cày 01 dài 56m ký hiệu là (1) sau tai nạn để lại trên mặt đường liền nét, cày xước nhẹ trên mặt đường không đi theo đường thẳng, đầu vết cày đo vuông góc vào mép đường lề phải là 5,7m. Cuối vết là điểm tiếp giáp giữa mặt đường với đầu gác chân trước bên phải xe mô tô không biển kiểm soát, từ đầu vết cày đo đến tâm biển kiểm soát 52N5-8140 là 18m.

- Biển kiểm soát 52N5-8140 ký hiệu là (2) sau tai nạn rơi trên mặt đường nằm ngửa hướng mặt số lên trên, biển kiểm soát thuộc loại biển dùng cho xe mô tô bị gãy phần giữ biển kiểm soát được gắn sau đuôi xe mô tô, tâm biển kiểm sát đo vuông góc vào mép mặt đường lề phải là 5,7m và đo đến đỉnh đầu nạn nhân Đoàn Hồng T là 27m.

- Nạn nhân Đoàn Hồng T ký hiệu là (3) sau tai nạn chết nằm ngửa đầu hướng lề phải, hai chân thẳng hướng lề trái, chiều dài nạn nhân nằm đo được là 1,6m, từ đỉnh đầu nạn nhân đo vuông góc vào mép đường lề phải là 3,8m và đo đến tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô khách biển số 51B-247.79 là 5,5m, khoảng cách giữa hai gót bàn chân nạn nhân đo được là 0,3m, tâm khoảng cách giữa hai bàn chân nạn nhân đo vuông góc vào mép đường lề phải là 5,6m và đo đến tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô khách biển số 51B-247.79 là 5,7m.

- Xe ô tô khách biển số 51B-247.79 ký hiệu là (4) sau tai nạn dừng lại trên đường, đầu xe hướng B, đuôi xe hướng L, tâm trục bánh sau bên phải đo vuông góc vào mép đường lề phải là 4,5m, tâm trục bánh trước bên phải đo vuông góc vào mép đường lề phải là 4,2m, tâm trục bánh trước bên trái đo đến trục bánh sau xe mô tô không biển kiểm soát là 1m và đo đến trục bánh trước là 0,4m.

- Xe mô tô không biển kiểm soát ký hiệu là (5) sau tai nạn ngã về tay lái bên phải nằm trên mặt đường, đầu xe hướng L, đuôi xe hướng B, xe phần đuôi gắn biển kiểm soát sau tai nạn bị gãy rời vị trí.

Căn cứ Kết luận giám định số 1512/KLGĐ-PC09 ngày 28/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước tại các chi tiết phía sau: ốp nhựa đuôi xe, cụm đèn sau; cong vênh biến dạng niềng bánh cùng thanh nâng sau của xe mô tô biển số: 52N5-8140 có chiều hướng dấu vết từ sau ra trước, từ phải sang trái, hình thành do quá trình va chạm với tại góc phải thành trước và cản trước đầu xe của xe ô tô biển số 51B-274.79 khi hai xe va chạm trong trạng thái cùng chiều lưu thông.

Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn tại các chi tiết còn lại bên phải của xe mô tô biển số: 52N5-8140 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1426/KLGĐ-PC09 ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Dấu hiệu chính: Xây sát da vùng trán – má phải, xây sát da vùng bụng hai bên. Rách da, cơ vùng bẹn – chậu hai bên, rách da cơ vùng hông – lưng phải, xây sát da khuỷu tay phải, xây sát da vùng đùi phải, xây sát da dưới gối phải, rách da, cơ vùng mông, đùi trái, rách da, cơ vùng gối trái. Gãy hở 1/3 dưới cẳng chân trái, gãy rời thân đốt sống thắt lưng 3-4. Vỡ phức tạp xương cánh chậu bên phải, gãy khớp chậu mu trái. Tụ máu hố thận phải, các quai ruột tụ máu, mạc treo tràng trên và tràng dưới bầm tụ máu, đứt động mạch chậu chung phải.

Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương, gãy rời đốt sống thắt lưng, vỡ xương chậu, đứt động mạch chậu chung phải.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 479/ĐC.2020 ngày 13/7/2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh (giám định mẫu máu của nạn nhân Đoàn Hồng T) kết luận: Mẫu máu: dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh trong máu.

Căn cứ Kết luận giám định số 4348/C09B ngày 18/9/2020 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe ô tô biển số 51B-247.79 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Duy Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 51/CT.VKS-TN ngày 27/4/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Duy Đ mức án từ 01 (một) năm đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/01/2021.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về trách nhiệm dân sự, quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

*Bị cáo nói lời sau cùng*: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã gây gây ra, bị cáo và chủ xe đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung, tạm đình chỉ hay đình chỉ vụ án, về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy Đ khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời

khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/7/2020, Lê Duy Đ (có giấy phép lái xe hạng E + A1 số 960069000945 do Sở giao thông vận tải Cà Mau cấp ngày 19/3/2019) điều khiển xe ô tô khách, loại xe giường nằm biển số 51B-247.79 khi lưu thông đến Km1830$^{+900}$ Quốc lộ 1A thuộc khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai, do thiếu quan sát phần đường đang lưu thông phía trước và không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện lưu thông cùng chiều nên xe xe ô tô khách biển số 51B-247.79 do Đ điều khiển đã xảy ra va đụng vào đuôi xe mô tô biển số 52N5-8140 do bà Đoàn Hồng T điều khiển làm xe mô tô và bà T ngã xuống đường. Hậu quả: bà Đoàn Hồng T tử vong tại chỗ.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Duy Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 11 thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của bộ giao thông vận tải và gây hậu quả nghiêm trọng làm bà T tử vong nên đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định tội "*Làm chết người*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 51/CT.VKS-TN ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Lê Duy Đ về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình bị hại. Do vậy, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình cùng với chủ xe bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được đại diện hợp pháp của bị hại viết giấy bãi nại về dân sự, tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa, bị cáo khai ông bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội (làm một người chết), lỗi chính thuộc về bị cáo, người bị hại có một phần lỗi điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và phòng nghừa chung

[7] *Về vật chứng vụ án*:

- Xe ôtô 51B. 247.79 là tài sản hợp pháp của bà Triệu Phương D, xe có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng E + A1, số 960069000945 do sở giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp ngày 19/3/2019 cho Lê Duy Đ.

Xe mô tô biển số 52N5- 8140 của Đoàn Hồng T, qua xác minh không có trong hệ thống cơ sở dữ liệu, cơ quan điều tra công an huyện Thống Nhất tiếp tục điều tra xử lý sau là có căn cứ.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và chủ xe đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và bãi nại cho bị cáo và chủ xe, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[10] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**1.** Tuyên bố bị cáo Lê Duy Đ phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

+ Xử phạt bị cáo Lê Duy Đ 01(một) năm tù, thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08 tháng 01 năm 2021.

**2.** ***Về vật chứng***:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng E + A1, số 960069000945 do sở giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp ngày 19/3/2019 cho Lê Duy Đ.

**3.** ***Về án phí***:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Duy Đăng phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** ***Về quyền kháng cáo đối với Bản án***:

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo; Bị đơn dân sự;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Quang Phúc**